

Bản án số: 164/2019/HS-ST

Ngày: 06 – 11– 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kính.

2/ Bà Thái Thục Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 172/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2019/QĐXXST-HS, ngày 23/10/2019 đối với bị cáo: Đào Thị Ngọc S, sinh ngày 13/6/1987 tại Đồng Tháp; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TD, xã PTA, huyện TN, tỉnh ĐT; chỗ ở: Số 190/2A Đường Q, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn D © và bà Tống Thị A; chưa có chồng, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2019. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Đào Thị Bé L, sinh ngày 06/12/1992; nơi cư trú: (HKTT: Ấp HDA, xã HH, huyện TB, tỉnh TN; chỗ ở: Số 190/2A Đường Q, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 00 phút, ngày 13/7/2019, Công an Phường B, Quận T tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 190/2A Đường Q, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; tại thời điểm kiểm tra có Đào Thị Ngọc S, Đào Thị Bé L (em ruột của Đào Thị Ngọc S), Đinh Tấn G, Ngô Huy H (bạn của Đào Thị Bé L). Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ dưới sàn nhà gần cửa ra vào phía bên trái có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 bóp da màu đen bên trong đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa bột màu trắng, 01 gói nylon đựng: 01 gói giấy bạc chứa 03 viên nén hình

tròn màu xanh lá có khắc hình ngôi sao, 01 gói nylon đựng 01 gói giấy bạc chứa 05 viên nén hình tròn màu xanh dương có khắc chữ “LV” và 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh có khắc chữ “LV” (S khai nhận đó là ma túy tổng hợp của S dùng để sử dụng). Tiếp tục kiểm tra, Công an Phường B, Quận T thu giữ 01 hộp giấy dưới sàn nhà gần kệ để đồ, bên trong hộp giấy đựng 01 bóp vải chứa 04 gói nylon chứa bột màu trắng, thu giữ dưới sàn nhà gần sào quần áo 01 gói nylon đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 bình sử dụng ma túy, thu giữ trên khe giường gỗ 01 hộp kim loại màu cam bên trong đựng 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa 04 viên hình con nhộng màu đỏ chứa bột màu nâu, thu giữ dưới góc giường gần toilet 01 cân tiểu ly. Ngoài ra, Công an Phường B, Quận T còn tạm giữ của S 02 điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số 66N1-408.49 và số tiền 300.000 đồng. Sau đó, Công an Phường B, Quận T phối hợp cùng Đội cảnh sát điều tra tổng hợp, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, đưa H, G, L và dẫn giải S về trụ sở Công an Phường B, Quận T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo bản kết luận giám định số 1441/KLGD-H ngày 19/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đào Thị Ngọc S và hình dấu Công an Phường B, Quận T. Bên trong có:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9853g (chín phẩy chín tám năm ba gam), loại Methamphetamine.

- 01 bóp da màu đen chứa:

- + Tinh thể không màu trong 01 gói nylon, là ma túy ở rắn, có khối lượng 3,9773g (ba phẩy chín bảy bảy ba gam), loại Ketamine.

- + Tinh thể không màu trong 01 gói nylon, là ma túy ở rắn, có khối lượng 0,6976g (không phẩy sáu chín bảy sáu gam), loại Methamphetamine.

- + Bột màu trắng 01 gói nylon, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2245g (một phẩy hai hai bốn năm gam), loại Ketamine.

- 01 gói nylon chứa 03 viên nén hình tròn màu xanh lá có khắc hình ngôi sao trong 01 gói giấy bạc, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9351g (không phẩy chín ba năm một gam), loại MDMA.

- 01 gói nylon chứa:

- + 05 viên nén hình tròn màu xanh dương có khắc chữ “LV” trong 01 gói giấy bạc, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6824g (một phẩy sáu tám hai bốn gam), loại MDMA.

- + 01 viên nén hình tròn màu xanh có khắc chữ “LV” trong 01 gói nylon, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3422g (không phẩy ba bốn hai hai gam), loại MDMA.

Gói 2: Được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Ngô Huy H, Đinh Tấn G, Đào Thị Bé L và hình dấu Công an Phường B, Quận T. Bên trong có:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (để trong 01 gói nylon), có khối lượng 45,3260g (bốn năm phẩy ba hai sáu không gam), không tìm thấy ma túy.

- Bột màu trắng trong 04 gói nylon đựng trong 01 bóp vải (để trong 01 hộp giấy), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 54,7630g (năm bốn phẩy bảy sáu ba không gam), loại Ketamine.

- 01 hộp kim loại màu cam chứa:

- + Tinh thể không màu trong 04 gói nylon, là ma túy ở rắn, có khối lượng 6,1935g (sáu phẩy một chín ba năm gam), loại Methamphetamine.

+ Bột màu nâu trong 04 viên nén hình con nhộng màu đỏ (để trong 01 gói nylon), có khối lượng 2,1879g (hai phẩy một tám bảy chín gam), không tìm thấy ma túy.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Đào Thị Ngọc S khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy tổng hợp, để thỏa mãn cơn nghiện nên vào khoảng 21 giờ, ngày 07/7/2019, S thuê xe Grab đến khu vực Công viên Văn Lang, Phường 9, Quận 5 tìm mua ma túy tổng hợp về sử dụng. Khi đến khu vực Công viên Văn Lang, Phường 9, Quận 5, S gặp và liên hệ mua ma túy của một người nam thanh niên (không rõ lai lịch). Người nam thanh niên giao cho S 01 bóp da màu đen bên trong đựng 03 gói nylon chứa ma túy tổng hợp “hàng đá”, 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp “hàng khay”, 01 gói nylon đựng 01 gói giấy bạc chứa 03 viên nén hình tròn màu xanh lá có khắc hình ngôi sao, 01 gói nylon đựng 01 gói giấy bạc chứa 05 viên nén hình tròn màu xanh dương có khắc chữ “LV” và 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh có khắc chữ “LV” (“thuốc lắc”) với số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S mang số ma túy trên về nhà số 190/2A Đường Q, Phường B, Quận T cất giấu dưới sàn nhà gần cửa ra vào phía bên trái để sử dụng dần. Đến khoảng 23 giờ, ngày 12/7/2019, S lấy 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp “hàng đá” trong bóp da màu đen đang cất giấu dưới sàn nhà gần cửa ra vào phía bên trái ra sử dụng hết một ít, số ma túy còn dư cùng với số ma túy để trong bóp da màu đen, S tiếp tục cất giấu tại gần cửa ra vào phía bên trái dưới sàn nhà. Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 13/7/2019, Ngô Huy H (bạn trai của L) đến nhà chơi và chờ L đi làm về. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, Đào Thị Bé L (em ruột của S) đi làm về nhà và đến khoảng 03 giờ cùng ngày, Đinh Tấn G (bạn của L) đến nhà ngủ lại để sáng hôm sau đi sửa xe dùm cho S. Vào lúc 04 giờ cùng ngày, Công an Phường B, Quận T tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà số 190/2A Đường Q, Phường B, Quận T và thu giữ số ma túy S cất giấu như nội dung sự việc nêu trên. Riêng số ma túy còn lại gồm: 01 hộp giấy đựng 01 bóp vải chứa 04 gói nylon chứa bột màu trắng; 01 gói nylon đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 hộp kim loại màu cam bên trong đựng 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa 04 viên hình con nhộng màu đỏ chứa bột màu nâu; 01 cân tiểu ly mà Công an thu giữ ở trên, S khai nhận hoàn toàn không biết là của ai.

Đào Thị Bé L, Ngô Huy H và Đinh Tấn G cùng khai nhận: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 bóp da màu đen bên trong đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa bột màu trắng, 01 gói nylon đựng: 01 gói giấy bạc chứa 03 viên nén hình tròn màu xanh lá có khắc hình ngôi sao, 01 gói nylon đựng 01 gói giấy bạc chứa 05 viên nén hình tròn màu xanh dương có khắc chữ “LV” và 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh có khắc chữ “LV” thu giữ dưới sàn nhà gần cửa ra vào phía bên trái là ma túy tổng hợp của S dùng để sử dụng. Riêng số ma túy còn lại gồm: 01 hộp giấy đựng 01 bóp vải chứa 04 gói nylon chứa bột màu trắng; 01 gói nylon đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 hộp kim loại màu cam bên trong đựng 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa 04 viên hình con nhộng màu đỏ chứa bột màu nâu; 01 cân tiểu ly mà Công an thu giữ ở trên thì L, G và H không biết của ai và không rõ nguồn gốc. Sự việc S cất giấu ma túy để sử dụng tại nhà số 190/2A Đường Q, Phường B, Quận T thì L, G và H hoàn toàn không biết cũng như không có liên quan.

Tiến hành test ma túy đối với Đào Thị Ngọc S, Đào Thị Bé L, Ngô Huy H và Đinh Tấn G tất cả đều dương tính với chất ma túy.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu “Masstel” màu đen, số Imel 1: 358246094349187, số Imel 2: 358246094349195 và 01 (một) điện thoại di động hiệu “HUAWEI” màu xanh; S khai nhận là điện thoại của S dùng để liên lạc cá nhân.

- 01 (một) xe gắn máy biển số 66N1-40849, số máy: JF86E2161311, số khung: RLHJF5834KY097142, qua xác minh do Đào Thị Ngọc S đứng tên chủ xe. S khai nhận xe gắn máy trên do Đào Thị Bé L (em ruột của S) mua trả góp, nhưng L nhờ S đứng tên chủ sở hữu xe. Sau khi mua xe, L là người trực tiếp sử dụng xe làm phương tiện đi lại, tiền trả góp mua xe do L trả. Tiến hành ghi lời khai Đào Thị Bé L khai nhận vào tháng 6/2019, L đến cửa hàng xe gắn máy Hào Quang, địa chỉ số 119C Phan Đăng Lưu, Phường 7, Quận Phú Nhuận để mua trả góp xe gắn máy biển số 66N1-40849, số máy: JF86E2161311, số khung: RLHJF5834KY097142, với giá 36.500.000 đồng. Do không đủ giấy tờ để làm thủ tục mua xe, nên L nhờ S đứng tên giùm L, số tiền trả trước 10.000.000 đồng và tiền góp hàng tháng do L đưa tiền cho S trả. Sau khi mua xe thì L là người trực tiếp sử dụng xe máy trên.

- 01 (một) bình dụng cụ sử dụng ma túy, S khai nhận là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- Số tiền 300.000 đồng, S khai nhận là tiền của S dùng để tiêu xài cá nhân.

Đối với Đào Thị Bé L, Đinh Tấn G, Nguyễn Huy H có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan điều tra bàn giao cho Công an Phường B, Quận T xử lý theo quy định.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho S, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở để xử lý.

Đối với căn nhà số 190/2A Đường Q, Phường B, Quận T; qua xác minh do Lâm Thế Hiếu (sinh năm: 1974, HKTT: 314/17 Âu Dương Lân, Phường B, Quận T làm chủ sở hữu) cho Đào Thị Ngọc S thuê lại căn nhà nói trên để ở với giá 3.000.000 đồng/tháng. Việc S tàng trữ và sử dụng ma túy trong nhà, Hiếu không biết và không liên quan; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 không đưa vào diện xử lý.

Đối với số ma túy và cân tiểu ly S khai nhận không phải ma túy của S và không biết đó là ma túy của ai; Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 đã ra Quyết định tách và khởi tố trong vụ án khác.

Bản cáo trạng số 168/CT-VKS ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đào Thị Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n Khoản 2 Điều 249; điểm n và điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Đào Thị Ngọc S mức án từ 08 năm đến 09 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính và có hoàn cảnh khó khăn, khó thi hành.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa ma túy, 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy;

- Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động đã thu giữ và số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho chị Đào Thị Bé L 01 xe gắn máy biển số 66N1-40849, số máy: JF86E2161311, số khung: RLHJF5834KY097142.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thị Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giữ, cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng vào khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 13/7/2019, tại nhà số 190/2A Đường Q, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua giám định các chất ma túy thu giữ của bị cáo Đào Thị Ngọc S là ma túy ở thể rắn, gồm: Methamphetamine, có khối lượng là 10,6829 gam; Ketamine có khối lượng là 5,2018 gam và MDMA có khối lượng là 2,9597 gam.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Đào Thị Ngọc S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt: Bị cáo Đào Thị Ngọc S đã tàng trữ các chất ma túy gồm: Methamphetamine, có khối lượng 10,6829 gam; Ketamine có khối lượng là 5,2018 gam và MDMA có khối lượng là 2,9597 gam; nên bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”; đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đào Thị Ngọc S được quy định tại điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, qua khám xét; cơ quan công an còn thu giữ 01 cân tiểu ly, ma túy, tinh thể không màu và 04 viên nén hình con nhộng màu đỏ (nhưng không tìm thấy ma túy). Bị cáo S cùng với các đối tượng có mặt gồm: L, G và H cùng khai không rõ của ai; nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định tách và khởi tố trong vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; bị cáo là phụ nữ có thai khi phạm tội; để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm n, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Đào Thị Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng

đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy, bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành; nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 1441/19-Q8 (gói 1), chữ ký ghi tên Đào Thị Ngọc S, Bùi Văn Vĩ – Cán bộ điều tra, hình dấu Công an Phường B, Quận T và chữ ký giám định viên Võ Anh Tuấn; qua giám định, bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy là dụng cụ dùng vào việc phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng; nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu “Masstel” màu đen, số Imel 1: 358246094349187, số Imel 2: 358246094349195 và 01 điện thoại di động hiệu “HUAWEI” màu xanh cùng số tiền 300.000 đồng là tài sản hợp pháp cá nhân của bị cáo và không liên quan đến việc bị cáo phạm tội; nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy biển số 66N1-408.49, số máy: JF86E2161311, số khung: RLHJF5834KY097142; là tài sản hợp pháp cá nhân của chị Đào Thị Bé L và không liên quan đến vụ án; nên trả lại cho chị Đào Thị Bé L.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Đào Thị Bé L, Đinh Tấn G, Nguyễn Huy H; do không có liên quan đến vụ án, nhưng có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; nên Cơ quan điều tra bàn giao các đối tượng cho Công an Phường B, Quận T xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo S, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở để làm rõ xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với căn nhà số 190/2A Đường Q, Phường B, Quận T do Lâm Thế Hiếu làm chủ sở hữu cho Đào Thị Ngọc S thuê lại căn nhà nói trên để ở. Việc Đào Thị Ngọc S tàng trữ và sử dụng ma túy trong nhà, anh Hiếu không biết và không liên quan; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 không đưa vào diện xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n Khoản 2 Điều 249; điểm n, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Đào Thị Ngọc S 08 (Tám) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 13/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Đào Thị Ngọc S.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 1441/19-Q8 (gói 1), chữ ký ghi tên Đào Thị Ngọc S, Bùi Văn Vĩ – Cán bộ điều tra, hình dấu Công an Phường B, Quận T và chữ ký giám định viên Võ Anh Tuấn; 01 (một) bình dụng cụ sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Đào Thị Ngọc S 01 (một) điện thoại di động hiệu “Masstel” màu đen, số Imel 1: 358246094349187, số Imel 2: 358246094349195 và 01 điện thoại di động hiệu “HUAWEI” màu xanh cùng số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho chị Đào Thị Bé L 01 (một) xe gắn máy biển số 66N1-408.49, số máy: JF86E2161311, số khung: RLHJF5834KY097142.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 241/PNK lập ngày 16/9/2019 của Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 16/9/2019 của Kế toán Kho bạc Nhà nước Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đào Thị Ngọc S phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú